

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 22-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Ngọc Long;
2. Bà Hồ Thị Hải Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn A (tên gọi khác: K), sinh ngày: 09/3/1992 tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1965; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 30/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Trị tuyên phạt 26 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2021.

Nhân thân: Ngày 09/7/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 07/02/2016;

- Ngày 29/11/2019, bị Công an huyện V, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị cáo đã nộp phạt ngày 16/12/2022;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thanh H (tên gọi khác: S), sinh ngày: 05/02/1994 tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh A, sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1973; bị cáo có 01 con 01 sinh năm 2022; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 25/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 31/3/2021.

Nhân thân: Ngày 10/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, Quảng Trị tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 24/3/2016;

- Ngày 21/7/2008, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Cố ý gây thương tích”;

- Ngày 01/9/2008, bị Chủ tịch UBND Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng; bị cáo chấp hành xong ngày 01/3/2009;

- Ngày 04/5/2010, bị Chủ tịch UBND thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định đưa đối tượng vào Trường Giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng;

- Ngày 09/02/2020, bị Công an Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đã nộp phạt ngày 02/3/2020;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/12/2022 đến ngày 11/12/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/12/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Trần Q, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Khu phố C, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Ông Trần Thanh A, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 19/11/2022, Đào Văn A và Trần Thanh H uống cà phê tại quán cà phê Trung Nguyên ở thành phố Đ, sau đó H qua ngồi bàn khác chơi bài với bạn. Lúc này có một nam thanh niên đến hỏi A chỗ mua pháo, A hỏi mua bao nhiêu thì người này nói có bạn muốn mua 50 hộp pháo và đưa số điện thoại người mua pháo cho A, rồi ra khỏi quán. Lúc này, A nảy sinh ý định buôn bán pháo để kiếm lời nên dùng số điện thoại 0945.760.486 của mình gọi điện cho một người phụ nữ hỏi giá 01 hộp pháo là 500.000 đồng, rồi gọi điện cho người mua pháo báo giá 600.000 đồng/01 hộp pháo, người này đồng ý mua 50 hộp pháo, hẹn giao pháo tại cầu T, xã A, huyện L. Sau đó, A điều khiển xe mô tô BKS 74K1-080.86 chở H về nhà của H, trên đường đi A gọi điện cho anh Nguyễn Trần Q để thuê xe taxi. Khi về đến nhà H, A đưa số điện thoại của anh Q cho H và nói: "Tý nữa Q sẽ điện cho H hoặc H điện cho Q để đi có việc, có việc gì sẽ báo sau", rồi mượn xe mô tô BKS 74K1-080.86 của H đi về nhà. Khi về nhà, A gọi điện cho người phụ nữ bán pháo mua 50 hộp pháo với giá 500.000 đồng/hộp, hai bên thống nhất bỏ pháo trong các bao ni lon, đặt ở lề đường gần Kiệt 200 H, thành phố Đ, tiền sẽ thanh toán sau. Sau đó, A điện thoại cho người mua pháo, thống nhất thời gian giao pháo khoảng gần 17 giờ, tại cầu T, xã A, huyện L và A nói đặc điểm của mình cho người mua biết để đón là: dáng người mập, mặc áo cam, đi xe Jupiter. Khoảng gần 16 giờ cùng ngày, người phụ nữ bán pháo gọi điện cho A báo đã bỏ pháo xong nên A gọi điện cho anh Q nói "Tý nữa lên gần Kiệt 200 H đón anh". Sau đó, A gọi điện bảo H gọi điện thuê xe anh Q đến Kiệt 200 H, thành phố Đ để bốc pháo, pháo đã bỏ sẵn trong các bao ni lon nằm ở lề đường H. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, H dùng số điện thoại 0962.333.246 của mình gọi điện thuê xe taxi của anh Q đến đón mình tại đường H, thành phố Đ, khi đến gần Kiệt 200 H, thành phố Đ, H thấy phía bên trái lề đường có bỏ các bao ni lon đựng đồ nên bảo anh Q quay đầu xe ô tô, dừng ở lề phải đường tại vị trí Kiệt 185 H, thành phố Đ và mở cốp xe ô tô cho H. H xuống xe, bốc toàn bộ số pháo này bỏ vào cốp xe ô tô gồm: 01 bao ni lon màu đen, 01 bao ni lon màu trắng và 01 thùng giấy. Lúc này, H nhìn qua bao ni lon màu trắng thì thấy bên trong có đựng các hộp pháo dạng hình hộp chữ nhật, bên ngoài có dán giấy nhiều màu. Sau đó, H gọi điện cho A báo đã bốc xong pháo, A bảo H chạy ra phía cầu T, xã A, huyện L. Lúc này, A điều khiển xe mô tô BKS: 74K1-080.86 chạy từ nhà theo Q lộ 1A ra cầu Trúc Khê nhưng không thấy người mua pháo nên quay lại phía thành phố Đ, đồng thời gọi điện bảo H dừng xe chờ nên Q và H dừng xe chờ tại khu vực vòng xuyên giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường T, thành phố Đ. Khi A chạy đến đoạn đường trước cửa hàng ô tô Trung Sơn, thuộc thôn B, xã A, huyện L thì thấy có một người đàn

ông đứng gần một xe ô tô màu trắng vẫy tay gọi, biết là người đặt mua pháo nên A dừng xe tại trước cửa hàng ô tô Trung Sơn, đi bộ qua phía bên kia đường để gặp người này. Tại đây, người đàn ông hỏi A có pháo chưa, A trả lời “pháo đang chờ ra”. Đồng thời, A gọi điện bảo H chạy xe ra phía cầu Trúc Khê, có gì A đón lại. Khoảng 5 phút sau, Q điều khiển xe ô tô 74E- 000.88 chở H đến gặp A và người đàn ông mua pháo. A bảo Q mở cốp xe ô tô, rồi A và người mua pháo đến kiểm tra pháo. Sau khi kiểm tra xong, A bảo thanh toán tiền mua pháo nhưng người mua pháo bảo ở đây không tiện, chạy ra cầu Trúc Khê để giao dịch. Lúc này, H nói A đưa chìa khoá xe mô tô để H về, nhưng A bảo H bắt xe taxi, còn xe mô tô A sẽ chạy về sau. Sau đó, người mua pháo lên xe ô tô màu trắng chạy trước, còn A lên xe ô tô taxi của Q chạy theo sau, H đón xe taxi về nhà.

Khi xe ô tô BKS 74E-008.88 vừa qua khỏi cầu T, dừng lại chuẩn bị giao pháo thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng, người mua pháo bỏ chạy. Sau khi biết Đào Văn A bị bắt quả tang về hành vi buôn bán hàng cấm là pháo, H bỏ trốn khỏi nhà, đến ngày 05/12/2022, thì đến Công an huyện Cam Lộ đầu thú.

Tại Kết luận giám định số 1232/KL-KTHS ngày 24/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu NP1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 38.2kg. Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu NP2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 40.4kg. Tổng khối lượng là 78.6kg.

Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại: 01 xe mô tô Jupiter MX, màu đen có mác màu trắng, trên xe có gắn BKS 74K1-080.86, số khung RLCJ5B9509Y056345, số máy 5B95056355 cho chủ sở hữu là ông Trần Thanh Hải;

Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe VIOS, màu trắng mang BKS 74E-000.88 kèm theo 01 Giấy biên nhận thế chấp ngày 15/12/2022; 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74006176; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0142369 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A52S 5G, màu xanh dương, số máy SM-A528B/ĐƯỜNG SỰ bên ngoài có ốp nhựa màu xanh đen, bên trong có gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0378069272 và 0848.868.744 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Trần Q.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 42 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8503(A0398) và 05 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0833 là số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định; 02 bao nilon màu đen mỗi bao có kích thước 70 x 65cm, bên ngoài bao có dính băng keo trong, bao đã bị rách; 06 bao nilon màu đen, mỗi bao có kích thước 70 x 65 cm, bao bị rách; 01 hộp giấy cát

tông có kích thước 16 x 32 x 26 cm; 01 bao nilon màu trắng có kích thước 57 x 45 cm; 01 bao nilon màu xanh có kích thước 45 x 40 cm; 02 bao gai màu cam, mỗi bao có kích thước 95 x 54 cm, trên mặt bao có dòng chữ “URAE”.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSCL ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Đào Văn A về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Trần Thanh Hậu về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Tuyên bố bị cáo Đào Văn A (K) phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”; bị cáo Trần Thanh H (S) phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Văn A.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh H.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Xử phạt bị cáo Đào Văn A từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/11/2023).

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 42 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8503(A0398) và 05 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0833 là số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 thùng giấy ký hiệu NP1 và NP2 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Kho quân khí Ban chỉ huy quân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận ngày 24/11/2022)

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao nilon màu đen mỗi bao có kích thước 70 x 65cm, bên ngoài bao có dính băng keo trong, bao đã bị rách; 06 bao nilon màu đen, mỗi bao có kích thước 70 x 65 cm, bao bị rách; 01 hộp giấy cát tông có kích thước 16 x 32 x 26 cm; 01 bao nilon màu trắng có kích thước 57 x 45 cm; 01 bao nilon màu xanh có kích thước 45 x 40 cm; 02 bao gai màu cam, mỗi bao có kích thước 95 x 54 cm, trên mặt bao có dòng chữ “URAE”.

(Vật chứng đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/02/2023)

- Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

Bị cáo Đào Văn A và bị cáo Trần Thanh H trình bày lời nói sau cùng: Gia đình các bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình mong hội đồng xem xét tạo điều kiện cho các bị cáo được ở ngoài để có thời gian chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 19/11/2022, bị cáo Đào Văn A đã có hành vi mua trái phép 78,6kg pháo hoa từ một người phụ nữ (không xác định) nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo Đào Văn A đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Buôn bán hàng cấm*" với tình tiết định khung "*pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tiền từ 1 tỷ đồng đến 3 tỷ đồng hoặc bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Đối với bị cáo Trần Thanh H, mặc dù bị cáo không biết bị cáo Đào Văn A mua pháo hoa nổ để nhằm mục đích bán lại. Tuy nhiên bị cáo cũng đã có hành

vi vận chuyển trái phép 78,6kg pháo hoa nổ theo yêu cầu của bị cáo Đào Văn A. Hành vi của bị cáo Trần Thanh H có đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung “*pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tiền từ ba trăm triệu đồng đến 1 tỷ đồng hoặc bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Đào Văn A và Trần Thanh H đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo H đầu thú. Nên cần xem xét áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ; bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với một số hàng hóa, ngành nghề cấm kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo A là người chủ động, tích cực trong việc mua bán pháo nổ, bị cáo H không vì mục đích lợi nhuận mà vì nể tình bạn bè nên đã thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm cho bị cáo A một cách thụ động. Nhưng cũng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn là “Tạm giam” đối với bị cáo Đào Văn A để bảo đảm việc thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn là “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” đối với bị cáo Trần Thanh Hậu để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về vật chứng vụ án:

[5.1] Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại: 01 xe mô tô Jupiter MX biển kiểm soát 74K1-080.86 cho chủ sở hữu là ông Trần Thanh Hải. Việc bị cáo Đào Văn A và bị cáo Trần Thanh Hậu sử dụng xe mô tô của ông Trần Thanh Hải để

phạm tội thì ông Trần Thanh A không biết. Do đó, cơ quan điều tra đã quyết định trả lại xe mô tô trên là có căn cứ.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe VIOS, màu trắng mang BKS 74E-000.88 kèm theo 01 Giấy biên nhận thế chấp ngày 15/12/2022; 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74006176; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0142369 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A52S 5G, màu xanh dương, số máy SM-A528B/ĐUÔNG SỰ bên ngoài có ốp nhựa màu xanh đen, bên trong có gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0378069272 và 0848.868.744 là tài sản của anh Nguyễn Trần Q. Anh Nguyễn Trần Q là lái xe taxi, thực hiện việc chở bị cáo Trần Thanh H theo hợp đồng vận chuyển và anh Nguyễn Trần Q không biết các bị cáo buôn bán, vận chuyển pháo hoa nổ. Do đó, cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và giấy tờ liên quan cùng với điện thoại di động của anh Nguyễn Trần Q là có căn cứ.

[5.2] Quá trình điều tra đã tạm giữ: 42 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8503(A0398) và 05 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0833 là số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định. Đây là vật cấm lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Kho quân khí Ban chỉ huy quân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận ngày 24/11/2022).

Đã tạm giữ: 02 bao nilon màu đen mỗi bao có kích thước 70 x 65cm, bên ngoài bao có dính băng keo trong, bao đã bị rách; 06 bao nilon màu đen, mỗi bao có kích thước 70 x 65 cm, bao bị rách; 01 hộp giấy cát tông có kích thước 16 x 32 x 26 cm; 01 bao nilon màu trắng có kích thước 57 x 45 cm; 01 bao nilon màu xanh có kích thước 45 x 40 cm; 02 bao gai màu cam, mỗi bao có kích thước 95 x 54 cm, trên mặt bao có dòng chữ “URAE”. Đây là các vật chứng không có giá trị do đó cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/02/2023)

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Thanh A đã nhận lại xe mô tô. Anh Nguyễn Trần Q đã nhận lại xe ô tô, các giấy tờ liên quan và 01 điện thoại di động kèm sim di động. Ông Trần Thanh A và anh Nguyễn Trần Q suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có yêu cầu các bị cáo bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Đào Văn A và Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Văn A.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh H.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn A (K) phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 19/11/2022.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H (S) phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là từ ngày 05/12/2022 đến ngày 11/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 42 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8503(A0398) và 05 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0833 là số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 thùng giấy ký hiệu NP1 và NP2 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Kho quân khí Ban chỉ huy quân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận ngày 24/11/2022)

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao nilon màu đen mỗi bao có kích thước 70 x 65cm, bên ngoài bao có dính băng keo trong, bao đã bị rách; 06 bao nilon màu đen, mỗi bao có kích thước 70 x 65 cm, bao bị rách; 01 hộp giấy cát tông có kích thước 16 x 32 x 26 cm; 01 bao nilon màu trắng có kích thước 57 x 45 cm; 01 bao nilon màu xanh có kích thước 45 x 40 cm; 02 bao gai màu cam, mỗi bao có kích thước 95 x 54 cm, trên mặt bao có dòng chữ “URAE”.

(Vật chứng đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/02/2023)

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Đào Văn A và Trần Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an h. Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện C.Lộ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy